

Thiệp về phẩm "Hạnh, nguyện Phổ Hiền", kinh Hoa Nghiêm

ISSN: 2734-9195

10:04 22/11/2024

Phẩm 40 trong kinh Hoa Nghiêm này thường được đa số phật tử phát tâm biên chép, đọc tụng, thậm chí là học thuộc lòng, vì nó quy hướng về cõi Tây Phương Cực Lạc của Phật A Mi Đà.

Dưới đây là những tấm thiệp về kinh Hoa Nghiêm, phẩm "HẠNH, NGUYỆN PHỐ HIỀN". (Avatamsaka Sutra Greeting Cards of "Practices and Vows of Samantabhadra Bodhisattva" chapter.)

-Bản dịch Việt là của Hòa thượng THÍCH TRÍ TỊNH.

-Bản dịch tiếng Anh của BUDDHIST TEXT TRANSLATION SOCIETY (BTTS): https://www.buddhisttexts.org/

--

1.Sắm đồ rất đẹp: nào tràng hoa;

Kỹ nhạc, hương, hoa cùng tàn lọng;

Các thứ trang nghiêm đẹp như vậy;

Tôi dùng cúng dường chư Như Lai.

~ Phẩm 40, "Hạnh, nguyện Phổ Hiền", kinh Hoa Nghiêm.

(Using the most supreme and wonderful flower garlands,

Songs and music, incense pastes, parasols, and canopies,

And other most supreme adornments such as these,

I make offerings to all Tathagatas.)

Chapter 40: "Practices and Vows of Samantabhadra Bodhisattva",
 Avatamsaka sutra.

```
2. Do nơi tâm thắng giải rộng lớn;
Sâu tin tất cả Phật ba đời;
Sức oai thần hạnh nguyện Phổ Hiền;
Khắp đem cúng dường các đức Phật.
(With a vast, great mind of supreme understanding,
I have deep faith in all Buddhas of the three periods of time.
With the power of Samantabhadra's practices and vows,
I make offerings to all Tathagatas everywhere.)
3. Từ xưa đã tạo nhiều nghiệp ác
Đều do ba độc tham, sân si;
Từ thân, khẩu, ý mà gây nên;
Tất cả nay tôi đều sám hối.
(All the evil karma I have created in the past,
Caused by beginningless greed, hatred, and delusion,
Produced by my body, speech, and thought;
I now repent and reform of it all.)
==
4. Bao nhiêu phước đức bởi cúng dường,
Ngợi khen, thỉnh pháp, mời trụ thế;
Tuỳ hỷ, sám hối các căn lành;
Hồi hướng, chúng sinh cùng Phật đạo.
(All of the blessings from worshipping, praising, and making offerings,
```

From beseeching the Buddhas to remain in the world and turn the Wheel of Dharma;

And from all the roots of goodness gained from following and rejoicing, and repentance and reform,

I transfer to living beings and to becoming a Buddha.) ==5. Tôi nay theo học với Như Lai; Tu tập viên mãn hạnh Phổ Hiền; Cúng dường chư Phật về quá khứ; Cùng với mười phương hiện tại Phật. (I follow and learn from all the Tathagatas, And cultivate the perfect practices of Samantabhadra; I make offerings to all the Tathagatas of the past; The Buddhas of the present throughout the ten directions.) = =6. Bao nhiêu chúng sinh trong mười phương; Nguyện lìa lo khổ thường an lạc; Đều được lợi ích chính pháp màu; Dứt hết phiền não không còn thừa. (May all living beings in the ten directions; Be without worry and always have peace and happiness; Obtain the Proper Dharma's profound benefit;

And may their afflictions be eradicated without remainder.)

7. Khi tôi vì Bồ Đề mà tu

=

```
Trong các loài đều biết túc mạng;
Thường được xuất gia tu tịnh giới;
Không nhơ, không lỗi cũng không hư.
(When I cultivate for the sake of Bodhi,
In all destinies I will gain the knowledge of past lives.
I will always renounce the householder's life and cultivate the pure moral
precepts,
Unbroken, undefiled, and without outflows.)
==
8. Dút hết tất cả khổ ác đạo;
Khắp đồng ban vui cho quần sinh;
Như thế trải qua vô số kiếp;
Lợi ích mười phương không cùng tận.
(Completely eradicating all the suffering of the evil paths;
And equally bringing happiness to all living beings;
In this way passing through kalpas as numerous as particles in a kshetra-land;
Always benefiting those in the ten directions without end.)
==
9. Tôi thường tùy thuận các chúng sinh;
Cùng tận tất cả vị lai kiếp;
Hằng tu hạnh lớn của Phổ Hiền;
Viễn mãn quả Bồ Đề Vô Thượng.
(I always conform with all living beings;
Exhausting all kalpas of the future.
Always cultivating the vast practices of Samantabhadra;
```

```
Bringing to perfection the Unsurpassed great Bodhi.)
==
10. Những người cùng tôi đồng một hạnh;
Cầu tất cả chỗ chung nhóm họp;
Thân, khẩu, ý nghiệp đều đồng nhau;
Hết thảy hạnh nguyện cùng tu học.
(May all who practice the same way as myself;
In every place where we gather together;
Our karma of body, mouth, and mind the same;
Together we learn and cultivate all the same practices and vows.)
=
11. Các thiện tri thức lợi ích tôi
Vì tôi chỉ bày hạnh Phổ Hiền;
Nguyện cùng tôi thường chung hội họp;
Đối với tôi lòng luôn hoan hỷ.
(All of the Good Teachers who benefit me,
Who elucidate for me the practices of Samantabhadra,
I wish that we will always gather together,
And that they will always be happy with me.)
12. Nguyện thường diện kiến các Như Lai
Và hàng Phật tử vây quanh Phật;
Tôi đều sửa sang cúng dường lớn;
Tột thuở vị lai không nhàm mỏi.
```

```
(I vow to always see in person all the Tathagatas
And the assembly of disciples of the Buddhas that encircle them.
I'll give vast and great offerings to all of them
To the end of future kalpas without ever becoming weary.)
==
13. Tôi ở trong tất cả các cối;
Tu phước vô tận, trí vô tận;
Định, huệ, phương tiện và giải thoát;
Được những tạng vô tận công đức.
(Within all states of existence,
I cultivate blessings and wisdom constantly and without end.
By concentration, wisdom, skill-in-means, and liberation,
I will gain an endless treasury of merit and virtue.)
==
14. Tất cả chư Phật trong ba đời
Dùng những ngữ ngôn vô tận kia;
Hằng chuyển pháp màu rất lý thú;
Nhờ trí sâu tôi đều lãnh thọ.
(All Tathagatas of the three periods of time
With their inexhaustible ocean of languages
Constantly turn the wonderful Dharma wheel of principles and their tendencies.
With the power of deep wisdom, I can enter them everywhere.)
==
15. Tất cả Như Lai trong ba đời
```

```
Những hạnh nguyện bồ đề tối thắng
Tôi đều cúng dường tu tập đủ;
Dùng hạnh Phổ Hiền ngộ Bồ Đề.
(All Tathagatas of the three periods of time;
And the practices and vows of most supreme Bodhi;
I make offerings to them all as I perfect and cultivate these practices.
Relying upon Samantabhadra's practices, I awaken to Bodhi.)
= =
16. Sức trí mạnh mẽ của Văn Thù
Huệ hạnh Phổ Hiền cũng dường ấy;
Tôi nay hồi hướng các căn lành
Thường theo các Ngài mà tu học.
(Manjushri has courageous wisdom;
Samantabhadra's practices and wisdom are also the same.
I now transfer all roots of goodness;
To constantly cultivate with and learn from them all.)
= =
17. Nguyện tôi lúc mạng sắp lâm chung
Trừ hết tất cả các chướng ngại;
Tận mặt gặp Phật A Di Đà;
Liền được vãng sinh cõi Cực Lạc.
(I vow that when my life approaches its end,
All obstacles will be completely dispelled,
I will personally see Amitabha Buddha,
```

And be immediately reborn in his Land of Peace and Bliss.) == 18. Tôi đã vãng sinh cõi kia rồi Hiện tiền thành tựu nguyện lớn này; Cả thảy tròn đủ không thừa thiếu; Lợi lạc tất cả các chúng sinh. (After I'm reborn in that land, I will then accomplish these great vows. All of them will be completely perfected without remainder Bringing benefit and happiness to the realms of all beings.) == 19. Nếu người tụng nguyện Phổ Hiền này Tôi nói chút ít phần căn lành: Trong một niệm thảy đều viên mãn; Thành tựu chúng sinh nguyện thanh tịnh. (If a person recites these vows of Samantabhadra, I'm only speaking about a small portion of one's roots of goodness, In a single thought, everything will be perfected, And one can accomplish the pure vows of living beings.) = =20. Hạnh Phổ Hiền thù thắng của tôi; Phước lớn vô biên đều hồi hướng; Khắp nguyện chúng sinh đang chìm đắm; Mau sinh cõi Phật Vô Lượng Quang. (I practice the supreme conduct of Samantabhadra

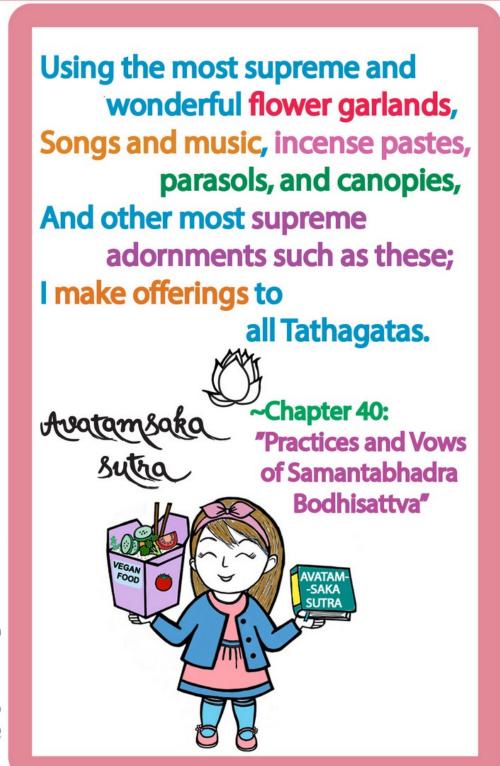
And transfer all of its boundless and superior blessings;

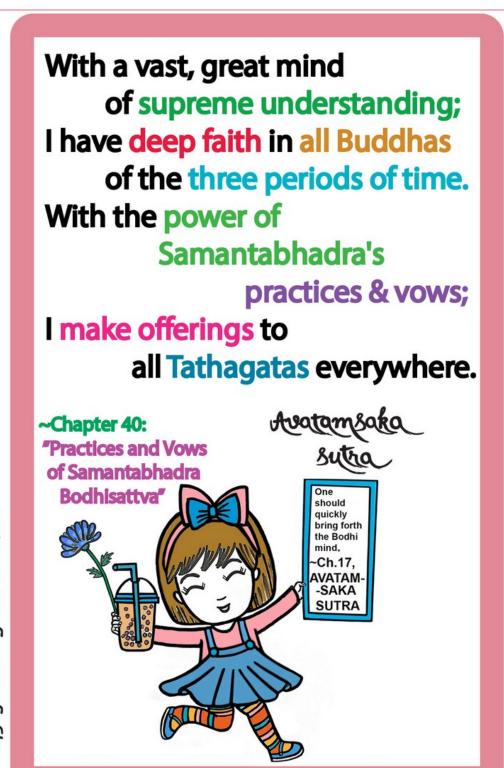
Vowing that all living beings everywhere, who are sinking and drowning;

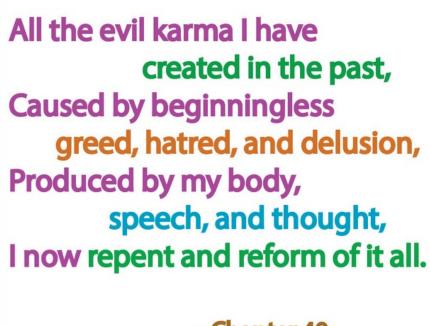
Will quickly go to the kshetra-land of Measureless Light Buddha!)

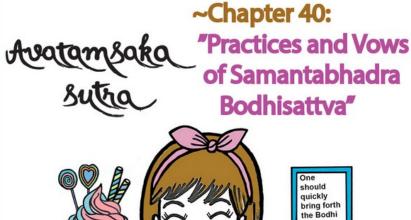
Bài: **Diệu Trí**, Tp.HCM

Tranh: Guo Tu-C.T MLS









~Ch.17, AVATAM -SAKA SUTRA

All of the blessings from

worshipping, praising, and making offerings;
From beseeching the Buddhas to remain in the world and turn the Wheel of Dharma;
And from all the roots of

goodness gained from following and rejoicing, and repentance and reform; I transfer to living beings and



to becoming a Buddha.

Avatamsaka sutra

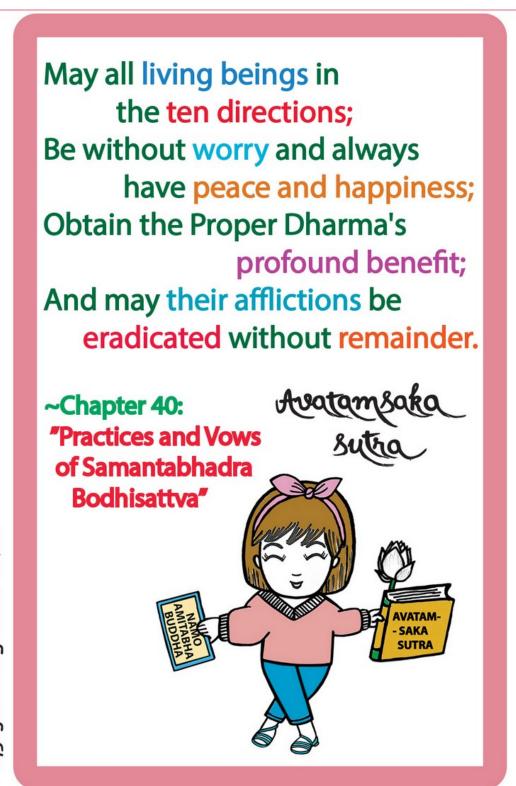
Chapter 40:
"Practices and Vows of Samantabhadra Bodhisattva"

I follow and learn from
all the Tathagatas
And cultivate the perfect
practices of Samantabhadra.
I make offerings to all
the Tathagatas of the past;
The Buddhas of the present
throughout the ten directions.

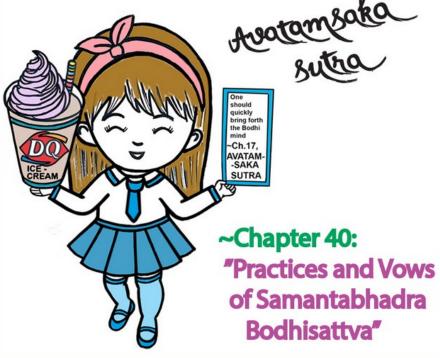


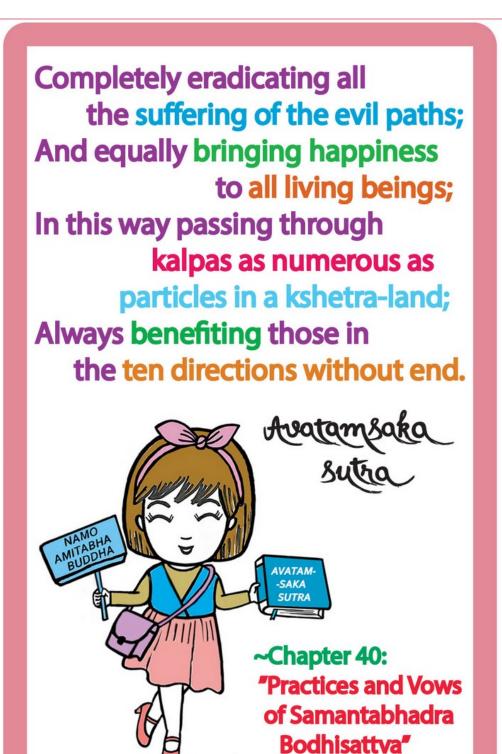
Avatamsaka sutra

Chapter 40:
"Practices and Vows of Samantabhadra Bodhisattva"



When I cultivate for the sake of Bodhi,
In all destinies I will gain the knowledge of past lives.
I will always renounce the householder's life & cultivate the pure moral precepts;
Unbroken, undefiled, and without outflows.



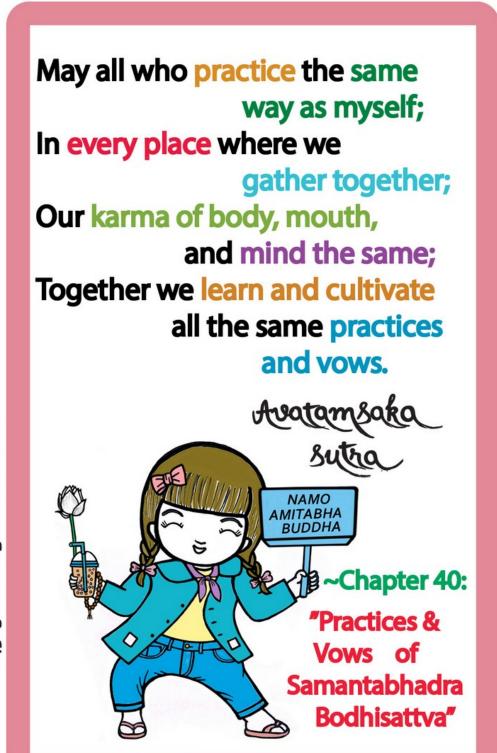


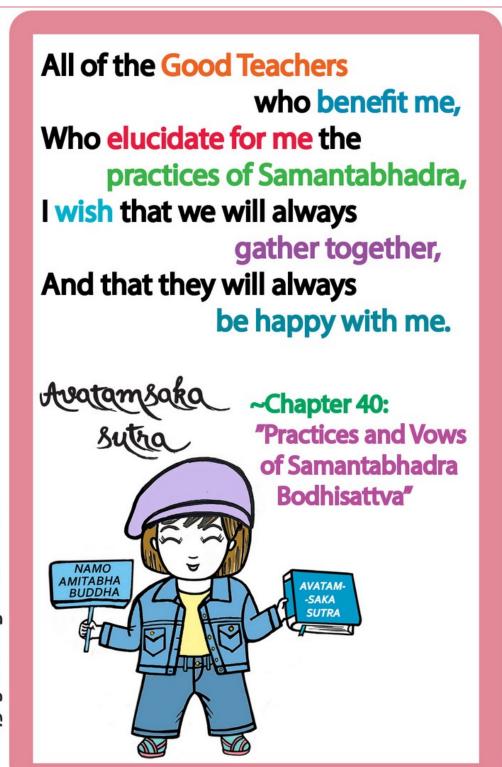
I always conform with all living beings;
Exhausting all kalpas of the future.
Always cultivating the vast practices of Samantabhadra;
Bringing to perfection the Unsurpassed great Bodhi.

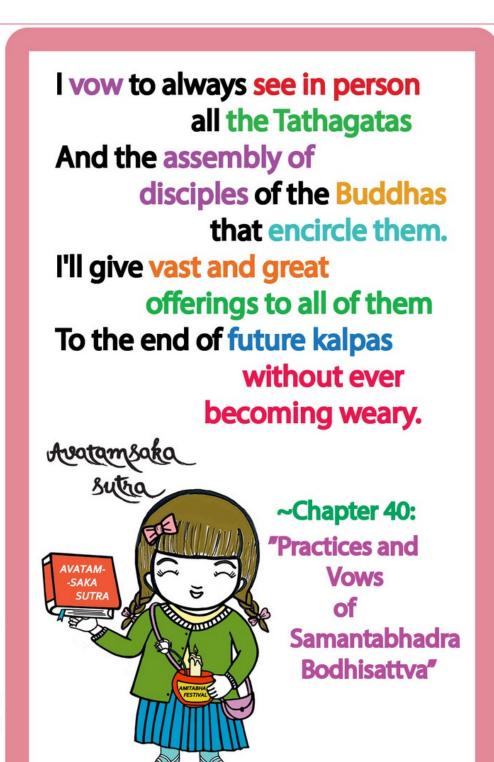
Avatamsaka sutra

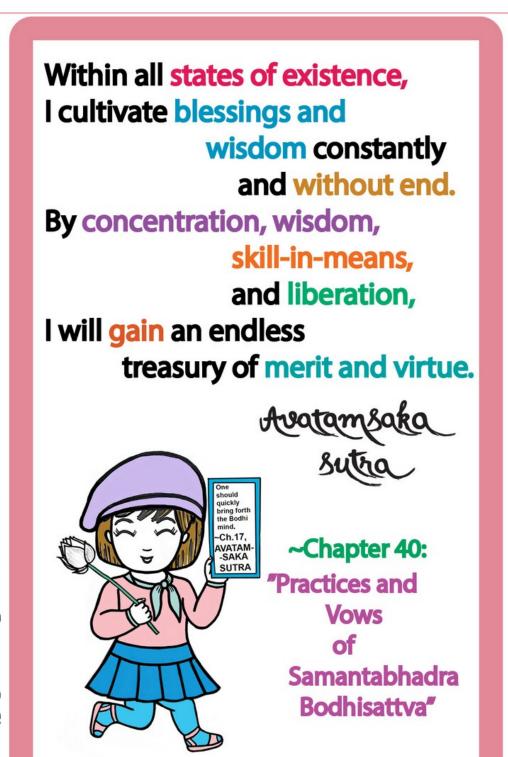
"Practices and Vows of Samantabhadra Bodhisattva"

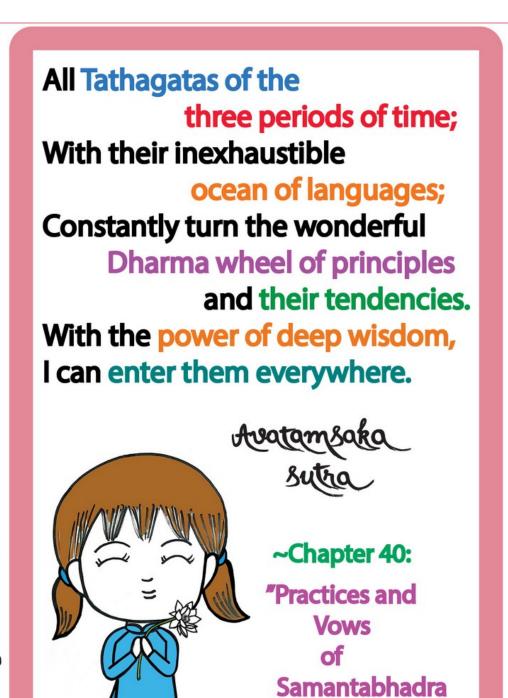




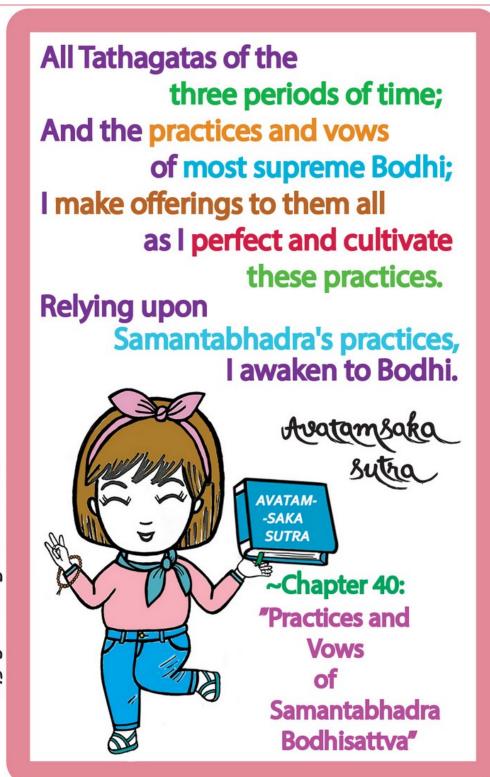


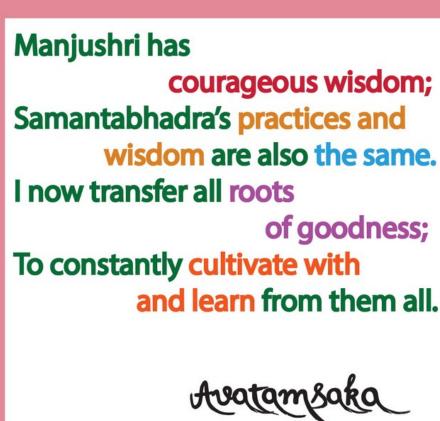






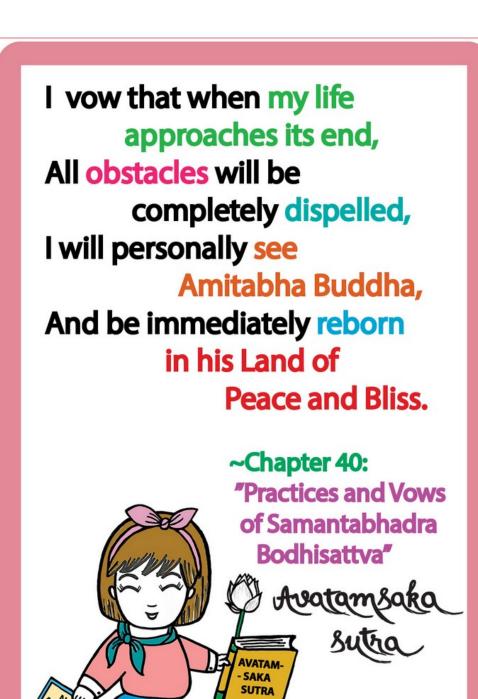
Bodhisattva"

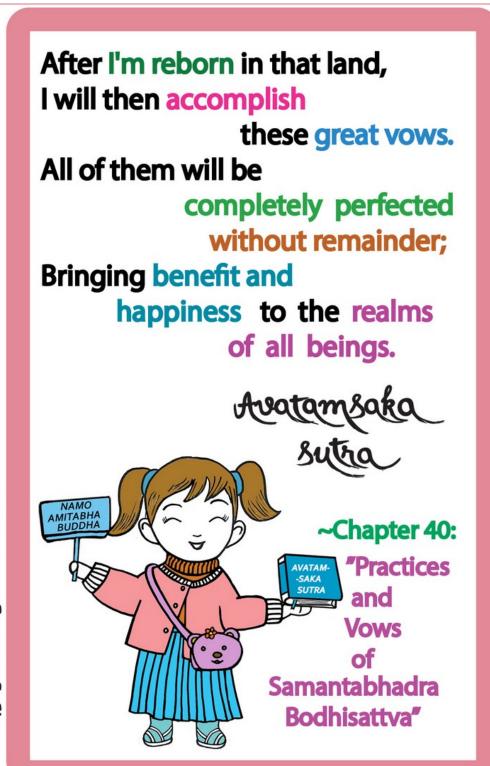


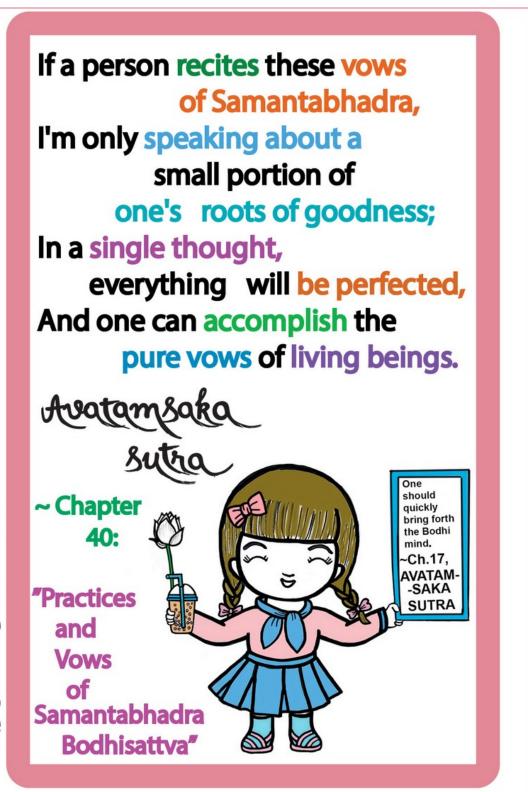


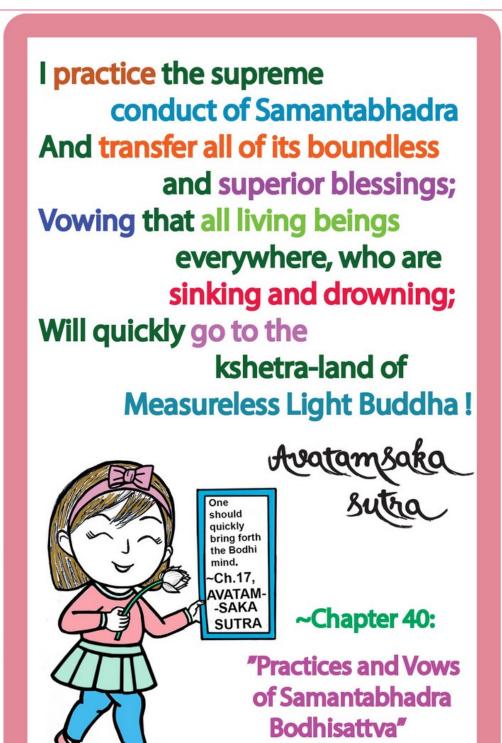


Copyright Drawing: Guo Tu- C.T MLS



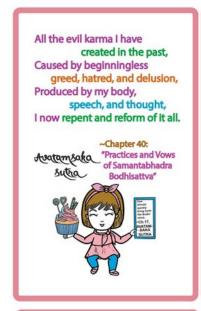




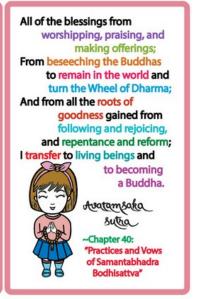


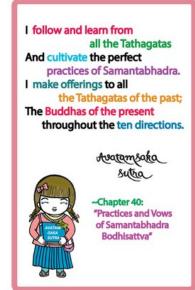
Avatamsaka Sutra Greeting Cards

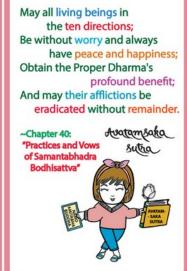
of "Practices and Vows of Samantabhadra Bodhisattva" chapter.

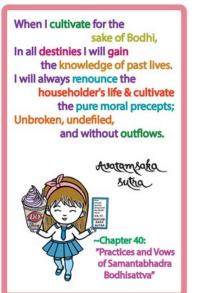










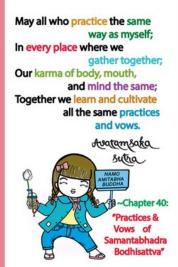


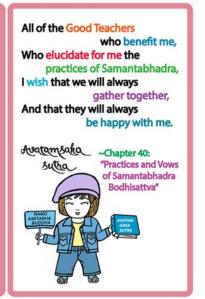
Copyright Drawing: Guo Tu- C.T MLS

Avatamsaka Sutra Greeting Cards

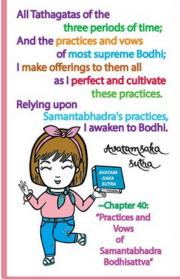
of "Practices and Vows of Samantabhadra Bodhisattva" chapter.

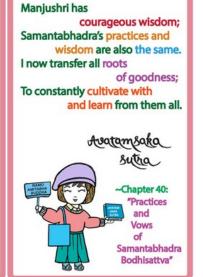










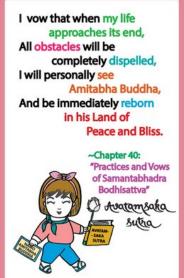


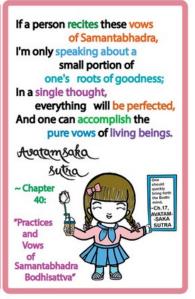
Copyright Drawing: Guo Tu- C.T MLS

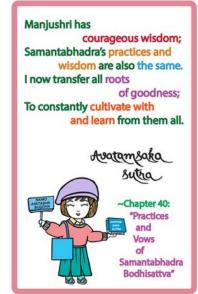
Avatamsaka Sutra Greeting Cards

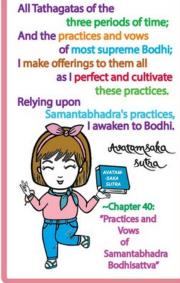
of "Practices and Vows of Samantabhadra Bodhisattva" chapter.

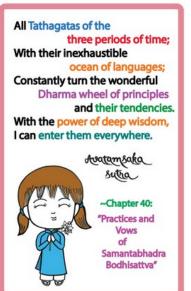












Copyright Drawing: Guo Tu- C.T MLS